

Nội dung bài viết

1. [Bộ 43 trắc nghiệm Sử Bài 14 lớp 10: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam](#)
2. [Đáp án bộ 43 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 14: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 14: Ôn tập phần Sinh học vi sinh vật** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

***Bộ 43 trắc nghiệm Sử Bài 14 lớp 10: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam***

**Câu 1.** Thời gian xuất hiện của nền văn hóa Đông Sơn là

- A. Đầu thiên niên kỉ II TCN
- B. Giữa thiên niên kỉ I TCN
- C. Đầu thiên niên kỉ I TCN
- D. Thế kỉ I TCN

**Câu 2.** Chất liệu để chế tác công cụ lãnh đạo phổ biến của cư dân Đông Sơn là

- A. Đồng thau, bắt đầu có sắt
- B. Đồng đỏ và đồng thau
- C. Đồng đỏ và sắt
- D. Đồng và sắt

**Câu 3.** Công cụ lãnh đạo bằng kim loại xuất hiện đã tạo điều kiện cho người Việt cổ

- A. Khai thác vùng đồng bằng châu thổ ven sông thành những cánh đồng màu mỡ để phát triển nghề nông trồng lúa nước
- B. Khai phá, biến vùng đất đai khô rắn ở miền núi những vùng cây lâu năm có giá trị kinh tế cao
- C. Lựa chọn cây lúa nước là cây trồng chính
- D. Sống định cư lâu dài trong các làng bản

**Câu 4.** Ý nào không phản ánh đúng hoạt động kinh tế chính trị của cư dân Đông Sơn?

- A. Nghề nông trồng lúa nước
- B. Săn bắn, chăn nuôi, đánh cá
- C. Buôn bán
- D. Nghề thủ công

**Câu 5.** Hoạt động kinh tế chính của cư dân Đông Sơn có gì khác so với cư dân Phùng Nguyên

- A. Nông nghiệp trồng lúa nước
- B. Phát triển một số nghề thủ công
- C. Có hoạt động buôn bán, trao đổi giữa các vùng
- D. Xuất hiện phân công lãnh đạo giữa nông nghiệp và thủ công nghiệp

**Câu 6.** Nghề thủ công nổi tiếng của cư dân Đông Sơn là

- A. Đúc đồng
- B. Đục đá, khảm trai
- C. Làm đồ gốm
- D. Chế tác đồ thủy tinh, dệt vải

**Câu 7.** Ý nào phản ánh không đúng những biến đổi trong xã hội thời Đông Sơn

- A. Sự giải thể của công xã thị tộc
- B. Sự ra đời của công xã nông thôn (làng, xóm)
- C. Xuất hiện gia đình nhỏ theo chế độ phụ hệ
- D. Mâu thuẫn xã hội nảy sinh

**Câu 8.** Ý nào nhận xét đúng về tình hình xã hội thời Đông Sơn so với thời Phùng Nguyên?

- A. Đã có sự phân hóa xã hội giữa giàu và nghèo
- B. Mức độ phân hóa xã hội ngày càng phổ biến hơn
- C. Sự phân hóa xã hội chưa thật sâu sắc
- D. Sự phân hóa xã hội phổ biến hơn chưa thật sâu sắc

**Câu 9.** Nền văn hóa là tiền đề cho sự ra đời của quốc gia Văn Lang là

- A. Văn hóa Hòa Bình
- B. Văn hóa Đông Sơn
- C. Văn hóa Hoa Lộc
- D. Văn hóa Sa Huỳnh

Đáp án: **B**

**Câu 10.** Ý nào không phản ánh đúng cơ sở dẫn đến sự ra đời sớm của Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc

- A. Yêu cầu phát triển việc buôn bán với các tộc người khác
- B. Yêu cầu của hoạt động thị thủy và thủy lợi để phục vụ nông nghiệp
- C. Yêu cầu của công cuộc chống giặc ngoại xâm
- D. Những chuyển biến căn bản trong đời sống kinh tế - xã hội

**Câu 11.** Tổ chức nhà nước thời Văn Lang – Âu Lạc là

- A. Vua – Lạc Hầu, Lạc tướng – Lạc dân
- B. Vua – vương công, quý tộc – bề chính
- C. Vua - Lạc hầu, Lạc tướng – bề chính
- D. Vua Hùng – Lạc hầu, Lạc tướng – tù trưởng

**Câu 12.** Người đứng đầu các bộ nước Văn Lang – Âu Lạc là

- A. Lạc hầu
- B. Lạc tướng
- C. Quan lang
- D. Bề chính

**Câu 13.** Người đứng đầu các bộ của nước Văn Lang – Âu Lạc là

- A. Quan lại
- B. Lạc hầu
- C. Lạc tướng
- D. Bề chính

**Câu 14.** Đặc điểm của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc là

- A. Bộ máy nhà nước khá hoàn chỉnh, đứng đầu là vua
- B. Bộ máy nhà nước phức tạp với nhiều bộ phận, đứng đầu là vua
- C. Còn đơn giản sơ khai, chưa hoàn chỉnh, nhưng là tổ chức nhà nước điều hành một quốc gia, không còn là tổ chức bộ lạc
- D. Nhà nước ra đời sớm nhất ở khu vực châu Á

**Câu 15.** Nhà nước Âu Lạc là

- A. Sự kế tục nhưng mở rộng hơn về lãnh thổ và hoàn chỉnh hơn về tổ chức so với nước Văn Lang

- B. Một nhà nước riêng biệt, không có điểm gì chung so với nhà nước Văn Lang
- C. Sự thu hẹp của nhà nước Văn Lang
- D. Một nhà nước của tộc người không phải là người Việt

**Câu 16.** Các tầng lớp chính trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc là

- A. Vua – quan lại – lạc dân
- B. Vua – quý tộc – lạc dân
- C. Vua, quý tộc – dân tự do – nô tì
- D. Quý tộc – dân tự do

**Câu 17.** Nguồn lương thực chính của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là

- A. Lúa mạch, lúa mì
- B. Gạo nếp, gạo tẻ
- C. Ngô, khoai, sắn
- D. Lúa

**Câu 18.** Tín ngưỡng phổ biến của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là

- A. Thờ nhân thần
- B. Thờ đa thần
- C. Thờ thần tự nhiên
- D. Thờ linh vật

**Câu 19.** Nét đặc sắc trong tín ngưỡng của người Việt cổ là

- A. Có các nghi thức cầu mùa, cầu cho mưa thuận gió hòa
- B. Sùng bái các hiện tượng tự nhiên
- C. Tục phồn thực

D. Thờ cúng tổ tiên, sùng kính các anh hùng dân tộc và những người có công với làng nước

**Câu 20.** Trên đất nước ta, quốc gia Lâm Ấp - Champa được hình thành ở khu vực

- A. Miền Trung
- B. Miền Trung và Nam Trung Bộ
- C. Tỉnh Quảng Nam
- D. Tỉnh Bình Thuận

**Câu 21.** Cơ sở hình thành nhà nước Lâm Ấp - Champa là

- A. Văn hóa Phùng Nguyên
- B. Văn hóa Hoa Lộc
- C. Văn hóa Sa Huỳnh
- D. Văn hóa Bà Tró

**Câu 22.** Nước Lâm Ấp - Champa được hình thành vào thời gian nào?

- A. Thế kỉ II TCN
- B. Thế kỉ I
- C. Thế kỉ II
- D. Cuối thế kỉ II

**Câu 23.** Người có công lập nước Lâm Ấp là

- A. Chế Mân
- B. Chế Củ
- C. Chế Bồng Nga
- D. Khu Liên

**Câu 24.** Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV, tình hình Champa có điểm nổi bật là

- A. Vương quốc phát triển đến đỉnh cao
- B. Lãnh thổ quốc gia được mở rộng, phía Bắc đến tận sông Gianh (Quảng Bình), phía Nam đến sông Dinh (Bình Thuận)
- C. Việc buôn bán với nước ngoài trở nên nhộn nhịp, sầm uất
- D. Bước vào giai đoạn suy thoái, rồi dần dần hòa nhập vào lãnh thổ Đại Việt

**Câu 25.** Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Champa là

- A. Nông nghiệp, thủ công nghiệp
- B. Nông nghiệp trồng lúa nước
- C. Chăn nuôi, trồng lúa nước
- D. Buôn bán

**Câu 26.** Nghề thủ công rất phát triển ở Champa và còn nhiều dấu tích để lại đến ngày nay là

- A. Nghề xây dựng
- B. Nghề làm gốm
- C. Nghề rèn sắt, chế tạo vũ khí
- D. Nghề làm đồ trang sức

**Câu 27.** Thể chế chính trị tồn tại ở vương quốc Champa là

- A. Thể chế chiếm hữu nô lệ,
- B. Thể chế quân chủ chuyên chế sơ khai
- C. Thể chế quân chủ
- D. Thể chế quân chủ lập hiến

**Câu 28.** Các đơn vị hành chính champa gồm

- A. Tỉnh, châu, huyện, xã

- B. Phủ, huyện, tổng, xã
- C. Châu, huyện, làng
- D. Tỉnh, phủ, châu, huyện, làng

**Câu 29.** Xã hội Champa có tầng lớp chủ yếu là

- A. Vua, quý tộc, nông dân phụ thuộc, nô tì
- B. Quý tộc, dân tự do, nông dân lệ thuộc và nô lệ
- C. Vua, tướng lĩnh quân sự, tăng lữ, nông dân, nô tì
- D. Quý tộc, nông dân, thợ thủ công, thương nhân, nô tì

**Câu 30.** Thành tựu văn hóa nào của cư dân Champa còn tồn tại đến ngày nay và được công nhận là Di sản văn hóa thế giới?

- A. Các bức chạm nổi, phù điêu
- B. Các tháp Chăm
- C. Khu di tích thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)
- D. Phố cổ Hội An

**Câu 31.** Quốc gia cổ được hình thành trên cơ sở văn hóa Óc Eo là

- A. Vương quốc Chân Lạp
- B. Vương quốc Phù Nam
- C. Vương quốc Óc Eo
- D. Vương quốc Lan Xang

**Câu 32.** Quốc gia cổ Phù Nam được hình thành vào khoảng

- A. Thế kỉ I
- B. Thế kỉ II
- C. Thế kỉ III



D. Thế kỉ IV

**Câu 33.** Hoạt động kinh tế phổ biến của cư dân Phù Nam là

- A. Sản xuất nông nghiệp, kết hợp đánh cá, săn bắn và khai thác hải sản
- B. Nghề nông trồng lúa, thủ công nghiệp, ngoại thương đường biển
- C. Thủ công nghiệp, buôn bán
- D. Thủ công nghiệp, khai thác hải sản, ngoại thương đường biển

**Câu 34.** Các tầng lớp chính trong xã hội Phù Nam là

- A. Quý tộc, địa chủ, nông dân
- B. Quý tộc, bình dân, nô lệ
- C. Quý tộc, tầng lữ, nông dân, nô tì
- D. Thủ lĩnh quân sự, quý tộc tầng lữ, bình dân, nô tì

**Câu 35.** Điểm nổi bật về đời sống kinh tế của vương quốc Phù Nam so với các quốc gia khác trên đất nước Việt Nam là

- A. Kinh tế phồn thịnh, trở thành một vương quốc, giàu mạnh nhất khu vực Đông Nam Á
- B. Ngoại thương đường biển rất phát triển
- C. Đã từng làm chủ một khu vực rộng lớn ở Đông Nam Á
- D. Thể chế quân chủ đạt đến trình độ điển hình

**Câu 36.** Điểm giống trong đời sống kinh tế của cư dân Văn Lang - Âu Lạc và Champa, Phù Nam là

- A. Làm nông nghiệp trồng lúa, kết hợp với một số nghề thủ công
- B. Chăn nuôi rất phát triển
- C. Đẩy mạnh giao lưu buôn bán với bên ngoài

D. Nghề khai thác lâm thổ sản khá phát triển

**Câu 37.** Ý phản ánh nét tương đồng về văn hóa của các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam là

- A. Có chữ viết từ sớm
- B. Ở nhà sàn, ăn trầu và sung tín Phật giáo
- C. Có tục nhuộm răng, xăm mình
- D. Chú trọng xây dựng đền tháp thờ thần

**Câu 38:** Sự phân hóa giàu nghèo Ở nước ta diễn ra vào thời kì nào?

- A. Văn hóa Sa Huỳnh.
- B. Văn hóa Phùng Nguyên và Đông Sơn
- C. Văn Lang - Âu Lạc
- D. Văn hóa Hòa Bình và Sơn Vi.

**Câu 39:** Văn hóa – tín ngưỡng của Chăm-pa, Phù Nam là:

- A. Thờ cúng tổ tiên
- B. Sớm ảnh hưởng của đại Balamon và Phật giáo.
- C. thờ cúng các vị thần.
- D. sùng bái đạo Phật

**Câu 40:** Hệ quả của nhu cầu về thủy lợi, quản lí xã hội và liên kết chống ngoại xâm là:

- A. nước Văn Lang - Âu Lạc ra đời.
- B. phát triển sản xuất nông nghiệp.
- C. sự phân hoá xã hội sâu sắc.
- D. phân chia giai cấp trong xã hội.

**Câu 41:** Có sự phân hoá giàu nghèo thành các tầng lớp quý tộc, bình dân và nô lệ. Đó là biểu hiện về mặt xã hội của nhà nước nào?

- A. Văn Lang - Âu Lạc.
- B. Chăm- pa.
- C. Phù Nam.
- D. Lâm Ấp

**Câu 42:** Các ngành kinh tế chủ yếu của Chăm-pa là:

- A. công nghiệp, nông nghiệp và thủ công nghiệp.
- B. nông nghiệp và ngư nghiệp.
- C. nông nghiệp và thủ công nghiệp.
- D. trồng trọt và chăn nuôi.

**Câu 43:** Đứng đầu là vua, giúp vua có các Lạc hầu, Lạc tướng. Đó là điểm chung giống nhau về tổ chức bộ máy nhà nước của:

- A. Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc.
- B. Nhà nước Chăm-pa và Phù Nam.
- C. Nhà nước Âu Lạc và Lạc Việt.
- D. Nhà nước Văn Lang và Âu Việt.

**Đáp án bộ 43 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 14: Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam**

- 1.c 2.a 3.a 4.c 5.d 6.a 7.d 8.d 9.b 10.a  
11.c 12.b 13.d 14.c 15.a 16.c 17.b 18.c 19.d 20.b  
21.c 22.d 23.d 24.a 25.b 26.a 27.c 28.c 29.b 30.c  
31.b 32.a 33.b 34.b 35.b 36.a 37.b 38.b 39.b 40.a

41.c 42.c 43.1

▶▶ **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **câu hỏi trắc nghiệm Sử 10 Bài 14: Ôn tập phần Sinh học vi sinh vật** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.